

QUÂN KHU 1
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ SỐ 1 - BQP

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP
SỬA CHỮA VÀ LẮP RÁP MÁY TÍNH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1370/QĐ – ĐCN ngày 19 tháng 9 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề số 1 - BQP)*

Thái Nguyên, Năm 2025



QUẬN KHU 1
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ
SỐ 1 - BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1370/QĐ – ĐCN ngày 19 tháng 9 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề số 1 - BQP)*

Tên nghề: Sửa chữa và lắp ráp máy tính

Trình độ đào tạo: Sơ cấp.

Đối tượng tuyển sinh: Người từ đủ 15 tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính.

Thời gian đào tạo: 04 tháng.

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Nhằm đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính trình độ sơ cấp; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo trình độ sơ cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc đơn giản của nghề Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính, cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về hệ thống máy tính cá nhân.
- Trình bày được kiến thức về khoa học kỹ thuật làm nền tảng cho việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy vi tính.
- Phân tích, đánh giá và đưa ra giải pháp xử lý các sự cố, tình huống trong hệ thống máy vi tính.

1.2.2. Kỹ năng:

- Lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy vi tính.
- Biết tổ chức, quản lý và điều hành sản xuất của một phân xưởng, một tổ kỹ thuật, một cửa hàng lắp ráp, bảo trì, bảo dưỡng, quản lý mạng cục bộ.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu; biết được yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với công việc ở các vị trí làm việc xung quanh hoặc công việc có liên quan đến nghề Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính, chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc, sản phẩm của mình.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học sinh học xong chương trình nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính, ra trường học sinh có thể làm được:

- Nhân viên, công nhân làm việc tại các nhà máy lắp ráp máy tính; Nhân viên kỹ thuật tại trung tâm sửa chữa máy tính.

- Có thể độc lập mở một cửa hàng sửa chữa, bảo trì máy tính.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng mô đun: 06 mô đun

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 375 giờ (12 tín chỉ)

+ Thời gian học lý thuyết: 57 giờ

+ Thời gian học thực hành: 283 giờ

- Thời gian ôn, kiểm tra hết mô đun và kết thúc khóa học: 35 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MĐ	Tên mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, bài tập, thảo luận	Kiểm tra
MĐ 01	Thực hành Tin học văn phòng	2	60	9	45	6
MĐ 02	Khai thác mạng Internet	2	45	7	31	7
MĐ 03	Kết nối Mạng Máy tính	2	45	8	30	7
MĐ 04	Lắp ráp và cài đặt máy tính	2	75	12	58	5
MĐ 05	Sửa chữa máy tính	2	75	11	59	5
MĐ 06	Sửa chữa máy in và thiết bị ngoại vi	2	75	10	60	5
Tổng		12	375	57	283	35

4. Chương trình mô đun đào tạo:

(Nội dung chi tiết có phụ lục kèm theo)

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:

Quy trình đào tạo sơ cấp nghề Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính được thực hiện theo quy trình khép kín từ khâu tuyển sinh đến cấp phát chứng chỉ tốt nghiệp. Thực hiện chi tiết cụ thể theo quy trình đào tạo sau:

5.1. Mục đích:

Nhằm hướng dẫn chi tiết cho quá trình đào tạo sơ cấp tại Trường Trung cấp nghề Cơ khí I Hà Nội.

5.2. Tuyển sinh trình độ sơ cấp:

- Căn cứ vào giấy phép đào tạo trình độ sơ cấp đã cấp phép, xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho từng đợt.

- Tổ chức tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Đối tượng tuyển sinh đào tạo đúng quy định.

5.3. Thành lập lớp đào tạo trình độ sơ cấp:

- Căn cứ kết quả tuyển sinh, xét duyệt danh sách học sinh trúng tuyển đảm bảo đúng đối tượng;

- Thành lập các lớp đào tạo trình độ sơ cấp với số lượng đúng quy định, không quá 30 học sinh /lớp đối với nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính.

5.4. Xây dựng kế hoạch đào tạo sơ cấp:

Căn cứ vào quyết định thành lập lớp, triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo chi tiết cho lớp học; xây dựng kế hoạch giáo viên giảng dạy đúng theo quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5.5. Phân công giáo viên giảng dạy:

Căn cứ kế hoạch và tiến độ đào tạo, khoa nghề lựa chọn giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, kỹ năng nghề phù hợp với nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính, thực hiện công việc giảng dạy lớp học sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính đúng quy định.

5.6. Kế hoạch kiểm tra kết thúc khóa học:

- Căn cứ vào kết quả kiểm tra, kết thúc mô đun của lớp học, xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra kết thúc khóa học sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính;

- Chuẩn bị trang thiết bị, vật tư phục vụ kỳ thi kết thúc khóa học trình độ sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính.

5.7. Công nhận tốt nghiệp và cấp phát chứng chỉ sơ cấp:

- Căn cứ vào kết quả kiểm tra kết thúc khóa học. Hiệu trưởng quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính cho những học sinh đủ điều kiện.

- Phòng Đào tạo thực hiện công việc sao lưu sổ sách theo mẫu quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Phương pháp và thang điểm đánh giá:

- Đánh giá kết quả học tập được thực hiện theo cách thức kết hợp chấm điểm kiểm tra đánh giá quá trình học và kiểm tra kết thúc từng mô đun gồm: điểm kiểm tra đánh giá quá trình học và điểm kiểm tra kết thúc mô đun.

- Thang điểm đánh giá kết quả học tập của học sinh theo thang điểm 10 (từ 1 đến 10), có tính đến hàng thập phân 1 con số.

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

7.1. Hướng dẫn xác định danh mục các mô đun, mô đun đào tạo; thời gian, phân bố thời gian và chương trình cho mô đun, mô đun đào tạo:

Chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp "Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính" trình độ sơ cấp được thiết kế theo hướng tự chọn chuyên sâu về Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính. Khi học viên học đủ các mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khoá học sẽ được cấp chứng chỉ sơ cấp.

Thời gian thực học của chương trình là 375 giờ trong đó lý thuyết là 70 giờ, thực hành là 270 giờ, kiểm tra 35 giờ. Ngoài ra còn bố trí 35 giờ cho ôn thi kiểm tra kết thúc khóa học, trong đó 06 giờ dành cho kiểm tra thúc khóa học.

Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề "Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính" với 06 mô đun, cụ thể như sau:

- *Mô đun 1: Thực hành tin học văn phòng (60 giờ):*

Mô đun Tin học văn phòng là mô đun cơ sở trong chương trình sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính; Giúp cho học sinh có khả năng Trình bày được các thao tác tạo, hiệu chỉnh và định dạng văn bản trên phần mềm Microsoft Word; Trình bày được cách hiệu chỉnh văn bản theo đúng tiêu chuẩn trình bày văn bản; Sử dụng thành thạo phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word) để tạo các tài liệu đạt tiêu chuẩn văn phòng; Sử dụng thành thạo phần mềm bảng tính (Microsoft Excel) để tạo lập, biểu diễn các kiểu dữ liệu: số, chuỗi ký tự, thời gian, biểu đồ...

- *Mô đun 2: Khai thác mạng Internet (45 giờ):*

Mô đun Internet là mô đun cơ sở trong chương trình sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính có sự kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết với thực tế của nghề. Giúp cho học viên trình bày rõ được bản chất và tầm quan trọng của Internet và world wide web (WWW); Trình bày các thành phần của một website; Thao tác được chương trình thư điện tử và sử dụng được toàn bộ các phương tiện sẵn có để sử dụng Internet; Cấu hình và tạo được kết nối với Internet qua điện thoại, các nối kết mạng. Đồng thời sử dụng các công cụ để tìm kiếm có hiệu quả các thông tin trên world wide web (WWW).

- *Mô đun 3: Khai thác mạng máy tính (45 giờ):*

Mô đun Mạng Máy tính là mô đun chuyên môn của nghề. Giúp cho học sinh có khả năng liệt kê các thành phần trong mạng LAN; Trình bày nguyên tắc hoạt động và xử lý các sự cố liên quan đến hệ thống mạng LAN. Thiết lập và quản trị hệ thống mạng LAN cho công ty, doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- *Mô đun 4: Lắp ráp và cài đặt máy tính (75 giờ):*

Mô đun Lắp ráp và cài đặt máy tính là mô đun chuyên môn của nghề. Giúp cho học sinh Trình bày được chức năng của các thành phần chính trên hệ thống máy tính; Kỹ năng tháo, lắp ráp, cài đặt được một máy vi tính hoàn chỉnh; Cài đặt được hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng; Trình bày được các nguyên nhân gây ra và cách giải quyết được các sự cố thường gặp trên những loại máy tính cá nhân khác nhau.

- *Mô đun 5: Sửa chữa máy tính (75 giờ):*

Mô đun Sửa chữa máy tính là mô đun chuyên môn của nghề. Nội dung mô đun là tập hợp chủ yếu các kỹ năng về tính toán, lựa chọn, lắp đặt sửa chữa được máy tính cá nhân; Học sinh có khả năng trình bày được những hệ kiến trúc và bo mạch giao tiếp của các hệ thống máy tính; Xác định được hiệu năng của bộ xử lý; Giải quyết được các vấn đề về nâng cấp hệ thống như đĩa cứng, bộ nhớ, CPU.... ; Sử dụng thành thạo các công cụ chuẩn đoán và khắc phục các lỗi của máy tính. Xác định chính xác các linh kiện hư hỏng của máy vi tính.

- *Mô đun 6: Sửa chữa máy in và thiết bị ngoại vi (75 giờ):*

Mô đun Sửa chữa máy in và thiết bị ngoại vi là mô đun chuyên môn của nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính. Mô đun được thực hiện trên cơ sở kết hợp những kiến thức lý thuyết chuyên môn và thực hành tay nghề đã được học. Học viên có khả năng trình bày được các nguyên tắc hoạt động của các loại máy in.

Cài đặt được các loại máy in và các thiết bị ngoại vi; Xác định thay thế chính xác các linh kiện hư hỏng của máy in và thiết bị ngoại vi. Sửa chữa các hư hỏng thường gặp của các loại máy in. Bảo dưỡng sửa chữa được hư hỏng chuột, bàn phím. Bảo dưỡng sửa chữa được máy scanner. ...

7.2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc mô đun và kiểm tra kết thúc khoá học:

TT	Mô đun kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
1	Kiến thức nghề	Tự luận	60- 120 phút	
2	Thực hành nghề	Thực hành	240- 360 phút	

7.3. Các chú ý khác:

Chương trình dạy nghề “Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính” có thể tổ chức giảng dạy tại các địa phương, trung tâm đào tạo hoặc các cơ sở dạy nghề có đầy đủ trang thiết bị cần thiết.

Đánh giá kết quả học tập của người học trong toàn khóa học bao gồm: kiểm tra trong quá trình học tập và kiểm tra kết thúc khóa học, phải tuân thủ theo quy định tại chương VI Điều 24 đến Điều 27 Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

8. Yêu cầu tối thiểu về giáo viên giảng dạy:

Yêu cầu tối thiểu về giáo viên để giảng dạy trình độ sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính phải đảm bảo các yêu cầu tối thiểu sau:

- Giáo viên dạy sơ cấp phải đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và tác phong nghề nghiệp quy định tại Điều 4 Thông tư số 40/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015.

- Giáo viên dạy sơ cấp nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính phải đảm bảo tiêu chuẩn về kiến thức chuyên môn phải có bằng từ trung cấp trở lên chuyên ngành phù hợp với nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính.

- Trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp hoặc trung

cấp nghề trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính hoặc có một trong các chứng chỉ kỹ năng nghề phù hợp với nghề Lắp ráp và sửa chữa máy vi tính: chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1; hoặc chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề trình độ trung cấp nghề hoặc tương đương trở lên; hoặc chứng chỉ bậc thợ 3/7, 2/6 hoặc chứng nhận nghề nhân cấp tỉnh, thành phố thuộc Trung ương hoặc tương đương trở lên.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học: Có trình độ ngoại ngữ Bậc 1 (Qui định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT) hoặc tương đương trở lên, trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản (qui định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT) hoặc tương đương trở lên.

- Năng lực sư phạm: có chứng chỉ sư phạm dạy nghề dạy trình độ sơ cấp nghề hoặc chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp hoặc tương đương trở lên. Có thời gian tham gia giảng dạy ít nhất 6 tháng./.